

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 39/2020/DS-ST.
Ngày: 26/8/2020.
V/v: “Tranh chấp dân sự về nợ hụi”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hà;
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Bé Hai;
2. Ông Nguyễn Văn Chinh;
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Hồng Thắm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2020 về Tranh chấp dân sự - Nợ hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2020/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 101/2020/QĐST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị L, sinh năm 1950;

Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ L, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà L: Ông Lê Phước L, sinh năm 1949; Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ L, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 19/11/2019).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ L, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn P, sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp 3, xã Mỹ L, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông L có mặt, bà P, ông P vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 19/11/2019 và đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện ghi ngày 13/7/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bà Võ Thị L ủy quyền cho ông Lê Phước L trình bày:

Bà L có tham gia chơi hụi do bà Nguyễn Ngọc P làm chủ thảo, các dây hụi như sau:

+ Dây hội thứ nhất mở hội ngày 17/5/2016, có 17 phần hội, bà L tham gia 02 phần và đã đóng được số tiền 53.420.000 đồng.

+ Dây hội thứ hai mở hội ngày 10/10/2015, có 20 phần, bà L tham gia 01 phần và đã đóng được số tiền 50.050.000 đồng.

+ Dây hội thứ ba mở hội ngày 12/3/2016, có 20 phần, bà L tham gia 01 phần và đã đóng được số tiền 33.530.000 đồng.

Trong quá trình tham gia chơi hội, bà L đã đóng tiền hội đầy đủ cho bà P tổng cộng số tiền 137.000.000 đồng. Điều này bà P đã thừa nhận trong biên bản làm việc với Công an huyện Cao Lãnh ngày 24/02/2017.

Thời gian sau đó, bà P ngưng thu tiền hội và tuyên bố vỡ hội nhưng lại không trả tiền hội cho bà L.

Bà L đã yêu cầu bà P và ông P trả tiền nợ hội còn thiếu, nhưng bà P và ông P vẫn chưa trả nợ cho bà L.

Trong đơn khởi kiện bà L yêu cầu bà Nguyễn Ngọc P cùng ông Lê Văn P liên đới trả cho bà L số tiền hội là 137.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi bảy triệu đồng*), yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ tháng 11/2016 đến khi kết thúc vụ kiện.

Tại phiên tòa, bà L thay đổi yêu cầu khởi kiện; Bà L yêu cầu bà Nguyễn Ngọc P số tiền hội là 137.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi bảy triệu đồng*), không yêu cầu tính lãi suất. Bà L không yêu cầu ông Phụng liên đới trả nợ hội.

Bị đơn là bà P, ông P đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia phiên hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định, nên không có kiến nghị gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét và tiếp tục tiến hành phiên tòa theo thủ tục chung.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015 xét xử theo hướng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn vì: Tại biên bản làm việc ngày 24/02/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh bà P đã thừa nhận còn nợ bà L số tiền hội 137.000.000 đồng. Công văn số: 57/CQĐT-ĐTTH ngày 15/6/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh xác định bà P, ông P thừa nhận còn nợ tiền hội bà L 137.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà P, có trách nhiệm trả cho bà L số tiền nợ hội 137.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Ngoài ra, các đương sự không ai có yêu cầu nào khác nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự - Về nợ hui theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Do các bị đơn có địa chỉ: Ấp 3, xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Bà P, ông P đã được Tòa án triệu tập họp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt mà không có lý do. Do đó, hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P, ông P là phù hợp theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp:

[4] Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm bà L không yêu cầu ông P có trách nhiệm liên đới cùng trả nợ. Do đó, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà L về việc yêu cầu ông P có nghĩa vụ liên đới trả nợ hui.

[5] Xét yêu cầu của bà L yêu cầu bà P có trách nhiệm trả cho bà L số tiền nợ hui 137.000.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận định: Trong quá trình giải quyết vụ án bà L có cung cấp sổ hui do bà P làm chủ hui bản chính. Ngoài ra, sau khi tuyên bố vỡ hui bà L có yêu cầu bà P, ông P trả tiền hui nhiều lần nhưng bà P, ông P không trả. Sau đó, bà L yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh giải quyết vì cho rằng bà P có hành vi lừa đảo. Tại biên bản làm việc ngày 24/02/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh, bà P đã thừa nhận còn nợ bà L số tiền hui 137.000.000 đồng. Công văn số: 57/CQĐT-ĐTTH ngày 15/6/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh xác định bà P, ông P thừa nhận còn nợ tiền hui bà L 137.000.000 đồng. Bà P, ông P đã nhận được các văn bản của Tòa án và biết được nội dung khởi kiện của bà L nhưng không có ý kiến và không có mặt tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận ngày 24/02/2017, bà P thừa nhận còn nợ bà L 137.000.000 đồng tiền hui. Do đó, buộc bà P, có nghĩa vụ trả cho bà L số tiền nợ hui 137.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Về tiền lãi: Bà L không yêu cầu bà P có nghĩa vụ trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Cụ thể, số tiền án phí được tính như sau: 137.000.000 đồng x 5% = 6.850.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 357, Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 217, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị L về việc yêu cầu ông Lê Văn P có nghĩa vụ liên đới trả tiền nợ hui.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị L. Buộc bà Nguyễn Ngọc P có nghĩa vụ trả cho bà Võ Thị L số tiền nợ hui 137.000.000 đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Bà Võ Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Nguyễn Ngọc P phải chịu 6.850.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu (HS).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Hữu Hà